

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **03** /2026/QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày **17** tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế quản lý, tổ chức và hoạt động của
đài truyền thanh cấp xã trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11;

Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng số 86/2015/QH13;

Căn cứ Luật Báo chí số 103/2016/QH13;

Căn cứ Luật Tiếp cận thông tin số 104/2016/QH13;

Căn cứ Luật An ninh mạng số 24/2018/QH14;

Căn cứ Luật Viễn thông số 24/2023/QH15;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Quảng cáo số 75/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 49/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định về hoạt động thông tin cơ sở;

Căn cứ Thông tư số 24/2025/TT-BVHTTDL ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về hệ thống truyền thông cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 13/TTr-SVHTTDL ngày 09/01/2026;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định ban hành Quy chế quản lý, tổ chức và hoạt động của đài truyền thanh cấp xã trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, tổ chức và hoạt động của đài truyền thanh cấp xã trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 20 tháng 02 năm 2026.

2. Các Quyết định sau hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành:

a) Quyết định số 49/2021/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành Quy chế quản lý, tổ chức và hoạt động của đài truyền thanh xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

b) Quyết định số 15/2025/QĐ-UBND ngày 17 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn ban hành Quy chế quản lý, vận hành và phối hợp cung cấp thông tin trên Hệ thống thông tin nguồn thông tin cơ sở tỉnh Bắc Kạn.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*qs*

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp (kiểm tra);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.Huyenhtm *ts*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



Bùi Văn Lương



QUY CHẾ

Quản lý, tổ chức và hoạt động của đài truyền thanh cấp xã trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

(Ban hành kèm theo Quyết định số **03** /2026/QĐ-UBND
ngày **17** tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nội dung hoạt động, chức năng, nhiệm vụ, mô hình tổ chức hoạt động, trách nhiệm của các cơ quan trong quản lý, tổ chức và hoạt động của đài truyền thanh cấp xã trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đài truyền thanh cấp xã.
2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan.
3. Ủy ban nhân dân các xã, phường (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã).
4. Các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Đài truyền thanh cấp xã: Là phương tiện thông tin, tuyên truyền được thiết lập theo đơn vị hành chính xã, phường để thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền và phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền do Ủy ban nhân dân cấp xã trực tiếp quản lý.

2. Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh là hệ thống cung cấp thông tin nguồn cho đài truyền thanh cấp xã ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông trên địa bàn tỉnh; thu thập, tổng hợp, phân tích, quản lý dữ liệu, đánh giá hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở phục vụ công tác quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh.

3. Hệ thống thông tin nguồn trung ương là hệ thống cung cấp thông tin nguồn cho đài truyền thanh cấp xã ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông trong toàn quốc. Hệ thống thông tin nguồn trung ương còn có chức năng thu thập, tổng

hợp, phân tích, quản lý dữ liệu, đánh giá hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở phục vụ công tác quản lý nhà nước trên phạm vi toàn quốc.

Điều 4. Nguyên tắc hoạt động của đài truyền thanh cấp xã

1. Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng trong thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Các hoạt động thông tin phải kịp thời, chính xác, hiệu quả; phù hợp với trình độ, nhu cầu của người dân ở từng địa phương, đặc biệt là người dân ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

3. Bảo đảm sự bình đẳng, không phân biệt đối xử trong việc thực hiện quyền tiếp cận thông tin; tôn trọng, đảm bảo quyền dân chủ của Nhân dân.

4. Tuân thủ quy định của pháp luật về bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ bí mật nhà nước, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

Điều 5. Nội dung hoạt động của đài truyền thanh cấp xã

1. Cung cấp, phổ biến thông tin thiết yếu đến người dân bằng tiếng Việt, tiếng dân tộc thiểu số tại địa phương.

2. Thông tin nội dung trả lời của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền đối với thông tin phản ánh của người dân phù hợp với tính chất, yêu cầu của nội dung thông tin phát trên đài truyền thanh.

Chương II

CHỨC NĂNG VÀ NHIỆM VỤ

Điều 6. Vị trí và chức năng

1. Đài truyền thanh cấp xã do Ủy ban nhân dân cấp xã trực tiếp quản lý về nhân sự, cơ sở vật chất, thiết bị kỹ thuật, công nghệ, kinh phí, các hoạt động về nội dung, kỹ thuật.

2. Đài truyền thanh cấp xã chịu sự quản lý nhà nước của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 7. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Sản xuất và phát sóng các chương trình phát thanh bằng tiếng Việt và tiếng của người dân tộc thiểu số; đưa thông tin thiết yếu đến với người dân; phát các thông báo của cấp ủy, chính quyền địa phương; quảng cáo thương hiệu Quốc gia theo quy định của pháp luật.

2. Hoạt động phát thanh thực hiện theo quy định của pháp luật về truyền dẫn, phát sóng phát thanh, quy định của pháp luật về viễn thông, công nghệ thông tin.

3. Căn cứ điều kiện thực tế, đài truyền thanh cấp xã tiếp sóng, phát lại chương trình thời sự và các chương trình phát thanh khác của Đài Tiếng nói Việt Nam, Báo và phát thanh, truyền hình Thái Nguyên để phục vụ nhu cầu thông tin thiết yếu của người dân.

4. Phát các chương trình phát thanh tiếp nhận từ hệ thống thông tin nguồn thông tin cơ sở của trung ương và hệ thống thông tin nguồn thông tin cơ sở của tỉnh, các chương trình phát thanh phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin, tuyên truyền thiết yếu của quốc gia và của tỉnh theo hướng dẫn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

5. Phối hợp, cộng tác sản xuất tin, bài, chương trình phát thanh với Báo và phát thanh, truyền hình Thái Nguyên.

6. Lưu trữ các chương trình phát thanh tự sản xuất đã được Ban Biên tập kiểm duyệt theo quy định.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân cấp xã giao theo quy định.

Chương III

TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA ĐÀI TRUYỀN THANH CẤP XÃ

Điều 8. Cơ cấu tổ chức và tiêu chuẩn cụ thể

1. Đài truyền thanh cấp xã gồm có Ban Biên tập và nhân sự vận hành hoạt động đài. Ban Biên tập hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm, số lượng từ 03 đến 05 người do Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định. Trưởng Ban Biên tập là lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã, các thành viên Ban Biên tập do Trưởng Ban Biên tập đề xuất.

2. Thành viên Ban Biên tập phải đảm bảo có kiến thức, kinh nghiệm trong việc xử lý thông tin, biên tập nội dung đáp ứng nhiệm vụ và hoạt động của đài truyền thanh cấp xã; nhân sự vận hành hoạt động đài truyền thanh là công chức văn hóa - xã hội hoặc người hoạt động không chuyên trách cấp xã.

Điều 9. Trách nhiệm của Ban Biên tập

1. Ban Biên tập có trách nhiệm:

a) Xây dựng kế hoạch và kinh phí hoạt động của đài truyền thanh cấp xã hàng năm; triển khai thực hiện kế hoạch đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

b) Xây dựng quy chế hoạt động của Ban Biên tập, trong đó phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên. Tổ chức mạng lưới cộng tác viên của đài truyền thanh cấp xã. Thực hiện các nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân cấp xã phân công.

2. Trưởng Ban Biên tập có trách nhiệm:

a) Chỉ đạo, điều hành, quản lý hoạt động sản xuất, phát sóng và tiếp sóng của đài truyền thanh cấp xã.

b) Thực hiện việc kiểm tra nội dung và ký duyệt đối với các chương trình của địa phương trước khi phát sóng trên đài truyền thanh cấp xã và chịu trách nhiệm trước cấp ủy Đảng, chính quyền cùng cấp và trước pháp luật về nội dung chương trình đó.

c) Trình cấp có thẩm quyền chi trả nhuận bút, thù lao đối với sản phẩm truyền thông theo quy định hiện hành.

d) Đề xuất khen thưởng, kỷ luật đối với các cá nhân trong công tác tham mưu, tổ chức hoạt động đài truyền thanh cấp xã.

3. Thành viên Ban Biên tập có trách nhiệm:

a) Tham gia sản xuất và biên tập nội dung các chương trình phát trên đài truyền thanh cấp xã.

b) Cộng tác với Báo và phát thanh, truyền hình Thái Nguyên sản xuất các chương trình phát thanh để phát sóng trên hệ thống truyền thanh cấp tỉnh.

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Biên tập phân công.

Điều 10. Trách nhiệm của nhân sự vận hành hoạt động đài truyền thanh cấp xã

1. Tham mưu Quy chế hoạt động của đài truyền thanh cấp xã phù hợp với đặc điểm sinh hoạt của người dân ở địa phương.

2. Vận hành hoạt động đài truyền thanh theo quy định của pháp luật và quy chế hoạt động của đài truyền thanh do Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành.

3. Viết, biên tập tin, bài và cung cấp thông tin thiết yếu đến người dân chính xác, kịp thời, dễ nghe, dễ hiểu.

4. Tiếp nhận thông tin phản ánh của người dân, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã để giải quyết hoặc chuyển đến cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết.

5. Thực hiện chế độ báo cáo theo yêu cầu của cơ quan quản lý cấp trên.

6. Tham gia các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ do cơ quan có thẩm quyền tổ chức.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Biên tập phân công.

Điều 11. Kinh phí hoạt động

Nguồn kinh phí hoạt động của đài truyền thanh cấp xã do ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành và đảm bảo phù hợp theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Nội dung không được phát của đài truyền thanh cấp xã

1. Thông tin chống Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam có nội dung: Xuyên tạc, phỉ báng, phủ nhận chính quyền Nhân dân; bịa đặt, gây hoang mang trong Nhân dân; gây chiến tranh tâm lý; tiết lộ thông tin thuộc danh mục bí mật nhà nước, bí mật đời tư của cá nhân và bí mật khác theo quy định của pháp luật.

2. Thông tin cổ súy các hủ tục, mê tín, dị đoan; thông tin về những chuyện thần bí gây hoang mang trong xã hội, ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội và sức khỏe của cộng đồng.

3. Kích động bạo lực, tuyên truyền lối sống đồi trụy, miêu tả tỉ mỉ những hành động dâm ô, hành vi tội ác, thông tin không phù hợp với thuần phong mỹ tục của Việt Nam.

4. Thông tin sai sự thật, xuyên tạc, vu khống nhằm xúc phạm danh dự của tổ chức; danh dự, nhân phẩm của công dân.

5. Thông tin ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường về thể chất và tinh thần của trẻ em.

6. Thông tin nội dung vi phạm các quy định của pháp luật hiện hành.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch, chiến lược, đề án, dự án, cơ chế, chính sách phát triển đài truyền thanh cấp xã trên địa bàn tỉnh theo quy định.

2. Tham mưu xây dựng, quản lý, vận hành, kết nối và bảo đảm an toàn thông tin đối với hệ thống truyền thông cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông của tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

3. Tổ chức cung cấp thông tin, quản lý nội dung thông tin của hệ thống truyền thông cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông.

4. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ đối với hoạt động đài truyền thanh cấp xã tại địa phương.

5. Tổ chức tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ cho nhân sự vận hành đài truyền thanh cấp xã.

6. Tổ chức kiểm tra, đánh giá việc chấp hành Quy chế này trên địa bàn tỉnh.

7. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, thống kê định kỳ và đột xuất tình hình hoạt động của đài truyền thanh cấp xã theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 14. Sở Tài chính

Trên cơ sở đề xuất của các đơn vị có liên quan về nhu cầu kinh phí thực hiện đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị và các hoạt động của đài truyền thanh cấp xã, Sở Tài chính phối hợp với các đơn vị có liên quan tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định cân đối, bố trí kinh phí triển khai thực hiện đảm bảo phù hợp theo quy định của Luật Ngân sách và các quy định của pháp luật.

Điều 15. Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Xây dựng, quản lý, vận hành hệ thống truyền thanh cấp xã ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông tích hợp vào Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh.

2. Ban hành Quy chế hoạt động của đài truyền thanh cấp xã phù hợp với đặc điểm sinh hoạt của người dân ở địa phương.

3. Bố trí nhân sự vận hành hoạt động đài truyền thanh cấp xã; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ tuyên truyền, kỹ năng sử dụng thiết bị kỹ thuật, công nghệ truyền thanh đối với nhân sự vận hành hoạt động đài truyền thanh.

4. Bố trí cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật, công nghệ và các điều kiện cần thiết đáp ứng hoạt động của đài truyền thanh; kinh phí duy trì hoạt động thường xuyên của đài truyền thanh; chi trả nhuận bút, thù lao đối với sản phẩm truyền thông theo quy định.

5. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về hoạt động đài truyền thanh cấp xã theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước cấp trên.

6. Tiếp nhận, xử lý thông tin, ý kiến phản ánh của người dân ở cơ sở.

Điều 16. Điều khoản thi hành

1. Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã, các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ và trách nhiệm phân công tại Quy chế này, tổ chức triển khai thực hiện theo quy định.

3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung một số điều hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung một số điều hoặc thay thế.

4. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc hoặc vấn đề phát sinh, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để được hướng dẫn, giải quyết hoặc tổng hợp, tham mưu báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung Quy chế cho phù hợp./.